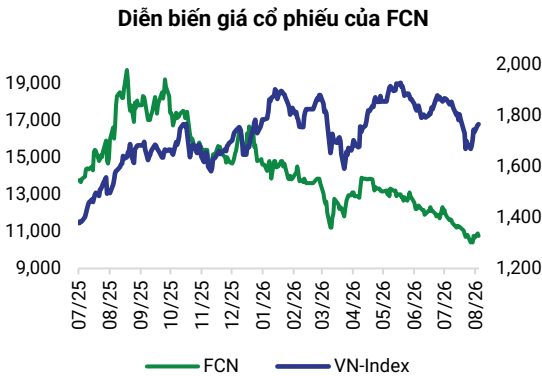


CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FECON (HSX: FCN)

Ngành	XÂY DỰNG
KHUYẾN NGHỊ	MUA
Giá mục tiêu	14,250
Giá hiện tại	11,150
Thay đổi	27.8%
Ngày	19/08/2026

Một số chỉ tiêu chính	2025	2026F
Doanh thu (tỷ VND)	4,863	5,899
Lợi nhuận gộp (tỷ VND)	703	965
Chi phí bán hàng	55	46
Chi phí Quản lý doanh nghiệp	268	287
EBIT (tỷ VND)	415	714
LN ròng (tỷ VND)	95	247
EPS	201	1,046

Diễn biến giá cổ phiếu



NỐI DÀI KỶ LỤC DOANH THU

Doanh thu Q2/2026 đạt kỷ lục 1,911 tỷ đồng (+46.7% YoY), vượt mức cao nhất theo quý trước đó, chủ yếu nhờ mảng xây lắp duy trì tiến độ thi công và mảng bất động sản tăng trưởng 115% YoY. Trong 3 quý liên tiếp, FCN liên tục thiết lập kỷ lục doanh thu, phản ánh sự cải thiện rõ nét của hoạt động kinh doanh cốt lõi. Lũy kế 6T2026, doanh thu đạt 3,096 tỷ đồng (+48% YoY), tương đương gần bằng doanh thu cả năm 2024.

Biên lợi nhuận chịu áp lực từ diễn biến chung của ngành xây dựng khi giá vật liệu tiếp tục neo ở mức cao. Trong 6 tháng đầu năm 2026, giá cát, đá xây dựng và xi măng tăng khoảng 30 - 50%, kéo giá vốn hàng bán của FCN tăng 54% YoY, qua đó khiến biên lợi nhuận gộp thu hẹp dù doanh thu duy trì mức tăng trưởng mạnh.

Tình hình thu hồi công nợ được cải thiện. Mặc dù khoản phải thu khách hàng tăng lên 2,757 tỷ đồng do doanh thu và khối lượng thi công mở rộng, vòng quay khoản phải thu vẫn cải thiện lên 2.70 lần trong quý 2, cao hơn mức 2.04 lần của cuối năm 2025 và 1.96 lần cùng kỳ, phản ánh hiệu quả thu hồi công nợ được nâng cao.

Đẩy mạnh hoàn thành các dự án đầu tư mảng bất động sản. Tài sản cố định của FCN tăng thêm 156 tỷ đồng trong Q2/2026, tương ứng nguyên giá tăng 12.2% QoQ, chủ yếu do chuyển các hạng mục xây dựng dở dang sang tài sản cố định. Diễn biến này cho thấy tiến độ hoàn thiện dự án được đẩy nhanh, tạo cơ sở đưa tài sản vào khai thác và mở rộng đóng góp của mảng BĐS trong các giai đoạn tới.

Cơ cấu nguồn vốn tiếp tục được tối ưu theo hướng dài hạn. FCN duy trì tỷ lệ nợ vay/VCSH ổn định ở mức 1.26 lần, đồng thời tăng dư nợ dài hạn thêm 11.2% QoQ thông qua các khoản vay ngân hàng và phát hành hơn 121 tỷ đồng trái phiếu. Động thái này giúp kéo dài kỳ hạn cơ cấu nợ, giảm áp lực thanh toán ngắn hạn và tạo nền tảng vốn phục vụ các dự án xây lắp và bất động sản trong giai đoạn tới.

Cập nhật ĐHCĐ năm 2026. Tại ĐHCĐ, Ban Lãnh đạo cho biết mũi nhọn hoạt động của FCN trong năm 2026 sẽ tập trung vào thi công xây lắp công trình ngầm và BĐS KCN, trên cơ sở phù hợp với chu kỳ kinh tế, năng lực triển khai dự án của doanh nghiệp và xu hướng phát triển hạ tầng giao thông hiện nay.

Đồng thời, ĐHCĐ cũng phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ thêm hơn 874 tỷ đồng nhằm tạo dư địa cho việc đẩy mạnh đầu tư trang thiết bị và gia tăng năng lực vốn hướng tới mở rộng backlog dự án trong tương lai.

Dựa trên tình hình thực tế về ngành Xây dựng và nội tại doanh nghiệp, chúng tôi dự phóng kết quả kinh doanh của FCN trong năm 2026 với doanh thu thuần đạt 5,899 tỷ đồng (+21.3% YoY) và lợi nhuận sau thuế đạt 247 tỷ đồng (+159% YoY).

Theo đó, chúng tôi định giá mục tiêu 12 tháng cho cổ phiếu FCN ở mức 14,250 đồng/cp.

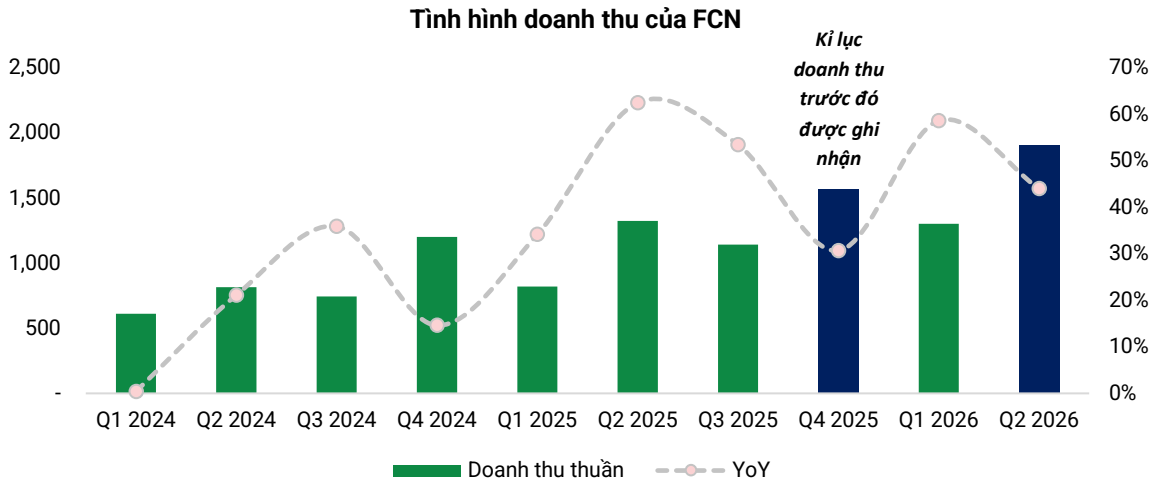
Dựa trên định giá và các động lực tăng trưởng chúng tôi khuyến nghị MUA cổ phiếu FCN.

CHUYÊN GIA PHÂN TÍCH

Nguyễn Thảo Nguyễn
 nguyennnt@psi.vn

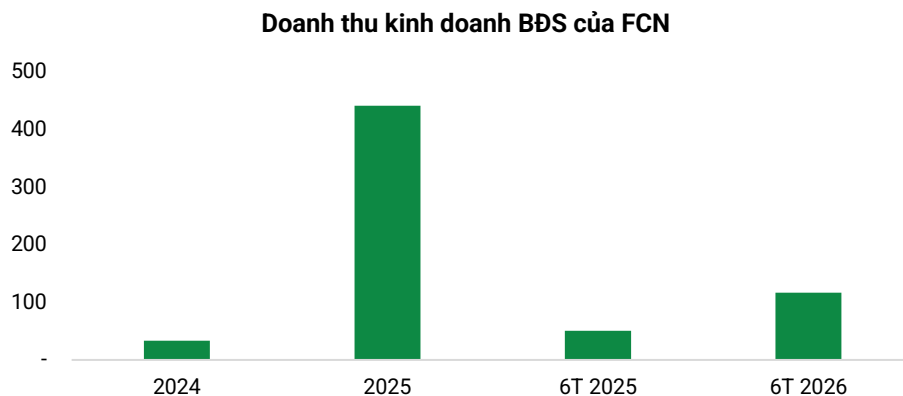
I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Mảng xây lắp và kinh doanh bất động sản tiếp tục là hai động lực chính thúc đẩy tăng trưởng doanh thu của FCN trong quý 2/2026. Theo đó, FCN ghi nhận doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 1,911 tỷ đồng, tăng 46.7% YoY và đồng thời vượt qua mức kỉ lục doanh thu theo quý từng ghi nhận tại quý 4/2025 trước đó. Kết quả này chủ yếu được dẫn dắt bởi mảng xây lắp khi doanh thu đạt 1,857 tỷ đồng (+43% YoY), nhờ doanh nghiệp tiếp tục duy trì tiến độ thi công và triển khai các gói thầu theo kế hoạch.



Nguồn: BCTC FCN

Cùng với đó, mảng bất động sản cũng nổi dài kết quả khả quan đã đạt được trong quý 1, ghi nhận 54 tỷ đồng doanh thu, tương ứng mức tăng 115% YoY, qua đó phản ánh quá trình ghi nhận doanh thu từ các dự án vẫn bám sát lộ trình mà Ban lãnh đạo đã đề ra. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2026, FCN ghi nhận doanh thu BĐS đạt 117 tỷ đồng, cao hơn 113% so với cùng kỳ năm trước.

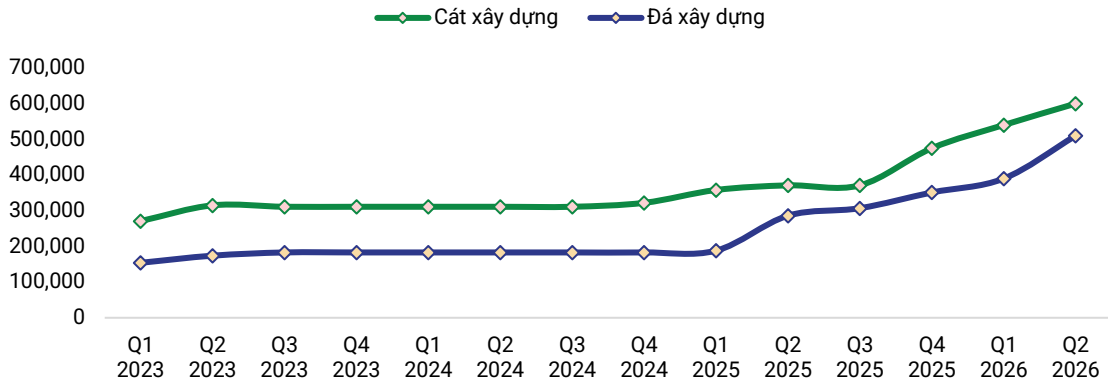


Nguồn: BCTC FCN

Trong 3 quý gần nhất, FCN liên tục thiết lập các kỉ lục doanh thu, cho thấy tình hình tích cực trong ghi nhận kết quả từ các hoạt động kinh doanh cốt lõi. Lũy kế 6 tháng đầu năm, FCN ghi nhận doanh thu đạt 3,096 tỷ đồng, xấp xỉ mức doanh thu của cả năm 2024 và tăng 49.6% so với cùng kỳ năm 2025.

Tình hình chung toàn ngành gây sức ép lên biên lợi nhuận. Mặt bằng giá bán các loại nguyên vật liệu xây dựng vẫn chưa có dấu hạ nhiệt, không chỉ vẫn duy trì vùng giá cao mà còn có xu hướng tăng thêm trong quý 2. Chỉ riêng trong 6 tháng đầu năm, giá một số mặt hàng như cát, đá xây dựng hay xi măng đã có mức tăng từ 30-50% theo số công bố của các sở Xây dựng. Diễn biến này gây lo ngại chung đối với hoạt động xây lắp và thi công các dự án, khi có thể đẩy chi phí xây dựng lên cao và thu hẹp biên lợi nhuận của dự án. Trước diễn biến này, FCN cũng ghi nhận biên lợi nhuận gộp thu hẹp trong nửa đầu năm, khi giá vốn hàng bán tăng 54% so với cùng kỳ năm trước.

Giá các loại nguyên vật liệu xây dựng vẫn chưa có dấu hiệu hạ nhiệt



Nguồn: Bộ Xây dựng

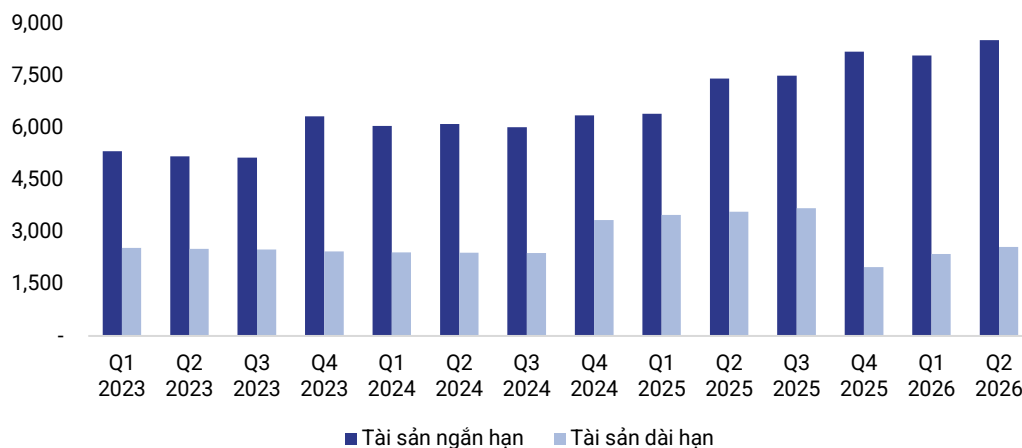
Backlog củng cố tiềm năng tăng trưởng doanh thu giai đoạn 2026 - 2027. Chỉ tính riêng trong quý 2, FCN và các đơn vị thành viên ghi nhận khối lượng backlog ký mới khoảng 3,600 tỷ đồng, qua đó nâng tổng quy mô backlog của doanh nghiệp lên khoảng 10,000 tỷ đồng. Theo FCN, quy mô backlog hiện tại có thể đảm bảo nguồn việc cho khoảng 2 năm tới, tạo nền tảng duy trì hoạt động thi công và hỗ trợ tăng trưởng doanh thu trong giai đoạn 2026 - 2027. Bên cạnh các gói thầu chiến lược như depot đất nền và công trình ngầm đô thị thuộc Metro 5 tuyến Văn Cao - Hòa Lạc với giá trị khoảng 3,000 tỷ đồng, hay gói thầu tại sân bay Gia Bình trị giá 1,600 tỷ đồng, backlog của doanh nghiệp còn phân bổ trên nhiều lĩnh vực như cảng biển, hạ tầng công nghiệp, công trình dân dụng và nhà xưởng, cho thấy năng lực thi công tương đối đa dạng của doanh nghiệp.

Danh mục backlog khối lượng lớn cũng giúp FCN duy trì nguồn việc tương đối ổn định trong các mảng nền móng và công trình ngầm, đồng thời tạo dư địa tham gia sâu hơn vào các dự án hạ tầng có quy mô lớn và yêu cầu kỹ thuật cao, vốn thường đòi hỏi năng lực thi công chuyên biệt và có khả năng mang lại giá trị doanh thu và lợi nhuận cao hơn cho doanh nghiệp.

II. TÌNH HÌNH TÀI SẢN

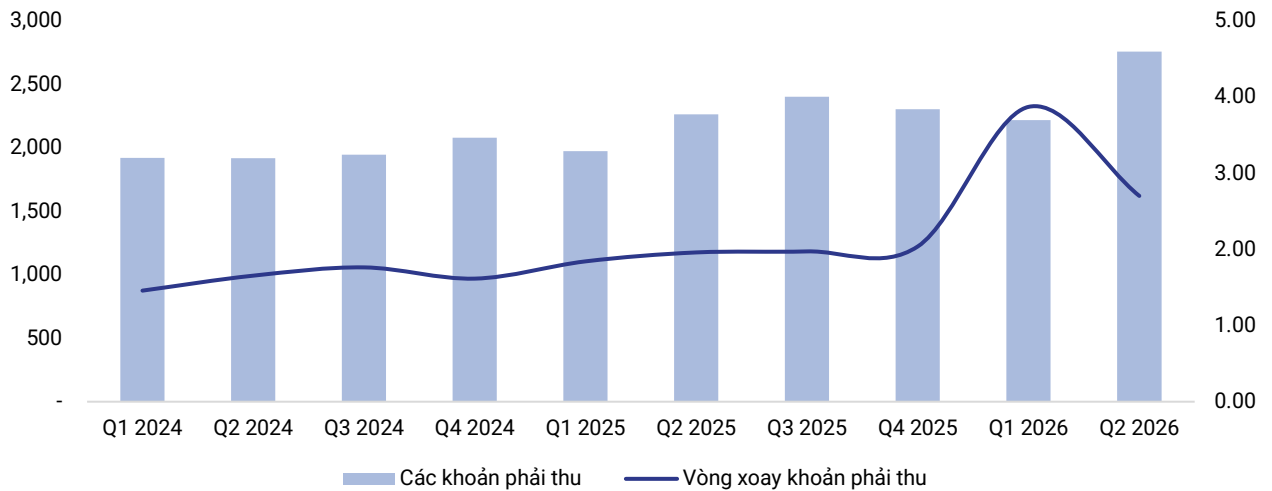
FCN ghi nhận tổng tài sản đạt 11,105 tỷ đồng tại ngày 30/06/2026, tương đương mức tăng 9% và 918 tỷ đồng về số tuyệt đối. Sau khi tăng mạnh về tỷ trọng trong tổng tài sản vào quý 4/2025, cấu phần tài sản ngắn hạn đã có dấu hiệu giảm trong 2 quý gần nhất. Hiện tại, tài sản ngắn hạn của FCN đạt giá trị 8,535 tỷ đồng, chiếm 76.9% tổng tài sản.

Cấu phần tài sản của FCN



Nguồn: BCTC FCN

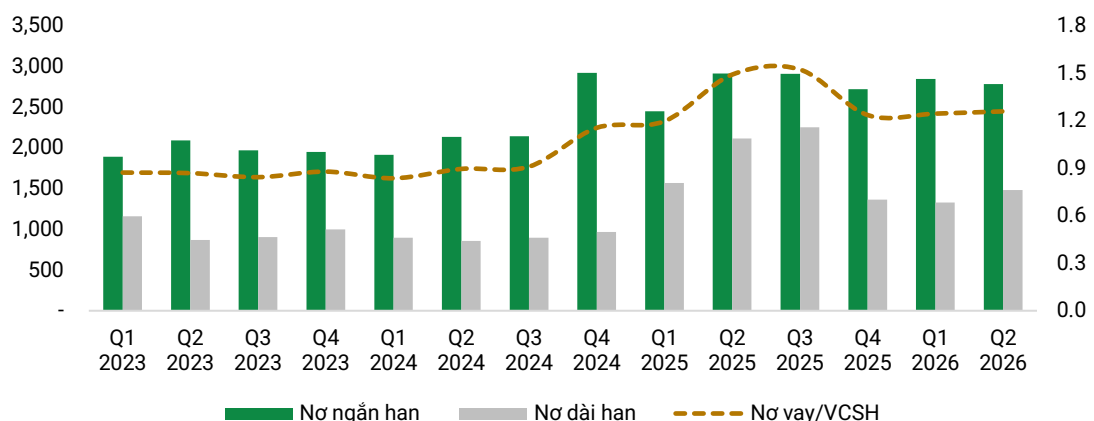
Tình hình thu hồi công nợ được cải thiện. Tại thời điểm cuối quý 2, khoản phải thu khách hàng của FCN đạt 2,757 tỷ đồng, tăng 453 tỷ đồng so với cuối quý trước. Tuy nhiên, mức tăng này chủ yếu phản ánh việc doanh nghiệp mở rộng khối lượng thi công và gia tăng ghi nhận doanh thu, thay vì sự suy giảm trong chất lượng công nợ. Thực tế, vòng quay khoản phải thu đã cải thiện lên 2.70 lần trong quý 2, cao hơn mức 2.04 lần tại cuối năm 2025 và 1.96 lần trong cùng kỳ năm trước. Diễn biến này cho thấy FCN đang duy trì khả năng thu hồi công nợ tốt hơn ngay cả khi quy mô hoạt động được mở rộng.

Vòng quay khoản phải thu của FCN cải thiện


Nguồn: BCTC FCN

Đẩy mạnh hoàn thành các dự án đầu tư mảng bất động sản. Giá trị tài sản cố định của FCN tiếp tục tăng thêm 156 tỷ đồng trong quý 2/2026, đưa nguyên giá tài sản cố định tăng 12.2% so với quý trước. Khoản tăng này chủ yếu đến từ việc chuyển các hạng mục đầu tư xây dựng cơ bản dở dang sang tài sản cố định, phản ánh tiến độ triển khai các dự án đầu tư của doanh nghiệp đang được đẩy nhanh. Các tài sản sau khi hoàn thành đã đủ điều kiện ghi nhận là tài sản cố định và sẵn sàng đưa vào khai thác, qua đó tạo cơ sở cho việc khai thác các dự án này trong các giai đoạn tới.

Cơ cấu nguồn vốn tiếp tục được tối ưu theo hướng dài hạn. Tại thời điểm cuối quý 2/2026, tỷ lệ nợ vay/VCSH của FCN đạt 1.26 lần, gần như không thay đổi so với mức 1.25 lần cuối quý trước và 1.24 lần đầu năm, cho thấy doanh nghiệp vẫn duy trì mức đòn bẩy tài chính ổn định. Trong kỳ, FCN chủ yếu gia tăng các khoản vay dài hạn từ ngân hàng và phát hành trái phiếu, đưa dư nợ dài hạn tăng 11.2%, tương ứng 153 tỷ đồng. Trong đó, giá trị trái phiếu dài hạn phát hành mới đạt hơn 121 tỷ đồng. Việc gia tăng tỷ trọng nguồn vốn dài hạn trong khi vẫn duy trì ổn định mức đòn bẩy giúp FCN kéo dài kỳ hạn cơ cấu nợ, giảm áp lực thanh toán ngắn hạn và tạo nền tảng vốn phù hợp cho quá trình triển khai các dự án dài hạn. Điều này đặc biệt có ý nghĩa khi FCN đang đồng thời đẩy mạnh hoạt động xây lắp và mở rộng đầu tư vào các dự án bất động sản khu công nghiệp, dân dụng theo định hướng phát triển của doanh nghiệp trong giai đoạn tới.

Cơ cấu dư nợ của FCN


Nguồn: BCTC FCN

III. CẬP NHẬT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2026

Mảng thi công công trình hạ tầng ngầm và BĐS Khu công nghiệp trở thành mũi nhọn. Trong giai đoạn 2026-2030, FCN định hướng đẩy mạnh thi công hạ tầng ngầm và đường sắt đô thị, tận dụng xu hướng phát triển hạ tầng giao thông như hiện tại. Doanh nghiệp sẽ tiếp tục phát huy thế mạnh về nền móng, địa kỹ thuật và công trình ngầm, đồng thời nâng cao năng lực thi công các dự án có quy mô và yêu cầu kỹ thuật cao. Kinh nghiệm triển khai các dự án metro trong những năm qua kết hợp cùng backlog hiện hữu từ các dự án hạ tầng lớn tạo nền tảng để FECON tiếp tục theo đuổi định hướng này, qua đó duy trì nguồn việc và củng cố tăng trưởng doanh thu trong giai đoạn tới.

Bên cạnh mảng xây lắp và thi công công trình ngầm, FCN cũng cụ thể hóa chiến lược cho hoạt động kinh doanh BĐS, theo đó định hướng tập trung nguồn lực phát triển và đẩy mạnh mảng BĐS khu công nghiệp. Trong nửa đầu năm 2026, tiến độ triển khai tại Cụm CN Danh Thắng – Đoàn Bái và việc khởi công KCN Hòa Yên vào tháng 4/2026 cho thấy FCN đã có những bước đi cụ thể để thực hiện chiến lược này. Việc đẩy nhanh hoàn thiện và đưa các dự án vào vận hành không chỉ gia tăng khả năng khai thác mà còn tạo cơ sở để mảng BĐS khu công nghiệp đóng góp rõ nét hơn vào hoạt động kinh doanh trong các giai đoạn tiếp theo.

Cập nhật tình hình một số dự án đang triển khai.

DỰ ÁN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	% FCN DỰ KIẾN	GHI CHÚ
DỰ ÁN HOÀN THÀNH PHÁP LÝ ĐẦU TƯ			
KĐT Square City (Thành phố Phổ Yên)	3,064	100%	Đang vận hành kinh doanh khai thác
Cụm CN Danh Thắng – Đoàn Bái	954	51%	Đang vận hành kinh doanh khai thác
KCN Hòa Yên	3,700	36%	Khởi công vào tháng 04/2026
Dự án điện gió QVST 30MW	1,500	51%	Đang vận hành khai thác
Dự án BOT tuyến tránh Phủ Lý	2,050	24.2%	Đang vận hành khai thác
Dự án khu du lịch sinh thái tại Cao Bằng		97.2%	Quy mô đất 82ha Đang trong giai đoạn tìm kiếm NĐT để chuyển nhượng
DỰ ÁN ĐANG PHÁT TRIỂN MỚI			
Dự án Nhà ở xã hội Vạn Xuân	1,223		Diện tích đất 2.1 ha Dự án nằm trong quỹ đất của KCN Nam Thái gồm khoảng 910 căn hộ nhà ở xã hội và 247 căn hộ thương mại, với quy mô dân số dự kiến khoảng 2,670 người. Thời gian dự kiến triển khai: Từ Q2/2026 – Q3/2029
Dự án KĐT tại Hưng Yên	16,000		Diện tích đất 218ha Dự án đã được phê duyệt quy hoạch 1/500. Hiện đang triển khai các công tác để đạt pháp lý đầu tư trong năm 2026.
Các dự án BĐS đô thị và công nghiệp khác			Tổng quy mô đất 340ha Tập trung phát triển các dự án BĐS đô thị hiệu quả tại các đô thị vệ tinh, các dự án theo định hướng TOD và các dự án BĐS công nghiệp tiềm năng.
Các dự án năng lượng			Tổng quy mô công suất 730MW Nghiên cứu đầu tư phát triển điện mặt trời tại Bình Thuận, điện gió tại Gia Lai, Vũng Tàu, ...
Các dự án hạ tầng giao thông khác			Một số dự án theo quy hoạch các tuyến Metro tại HN và TP.HCM

Phê duyệt kế hoạch tăng vốn điều lệ. ĐHCĐ FCN đã thông qua tờ trình về phương án tăng vốn điều lệ của doanh nghiệp trong năm 2026 nhằm tạo dư địa cho việc đẩy mạnh đầu tư trang thiết bị và gia tăng năng lực vốn hướng tới mở rộng backlog dự án trong tương lai. Phần tăng vốn điều lệ của FCN dự kiến đến từ:

- (1) Chào bán 55.1 triệu cổ phiếu, tương đương 35% khối lượng cổ phiếu đang lưu hành ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, tương đương mức tăng hơn 551 tỷ đồng.
- (2) Chào bán riêng lẻ 24.5 triệu cổ phiếu phổ thông, tương đương mức tăng 245 tỷ đồng
- (3) Phát hành 7.87 triệu cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP), tương đương 5% khối lượng cổ phiếu đang lưu hành và mức tăng 78.7 tỷ đồng.

Vốn tăng thêm được doanh nghiệp sử dụng để mua sắm máy móc thiết bị và phương tiện vận tải, thanh toán nợ vay ngắn hạn và bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

Đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn FECON. ĐHCĐ đã phê duyệt tờ trình đổi tên doanh nghiệp thành Công ty Cổ phần Tập đoàn FECON, cho thấy định hướng phát triển của FCN hướng tới mô hình tích hợp, kết nối năng lực kỹ thuật, tổ chức thi công và đầu tư dự án, thay vì chỉ đảm nhiệm từng gói thầu riêng lẻ. Theo đó, FCN có thể tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị dự án, hướng tới mở rộng dư địa phát triển cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

IV. ĐỊNH GIÁ DOANH NGHIỆP

Dựa trên tình hình thực tế ngành Xây dựng và nội tại doanh nghiệp (tình hình ký mới các gói thầu, tiến độ thực hiện dự án, triển vọng ghi nhận doanh thu trong năm), chúng tôi dự phóng doanh thu và lợi nhuận sau thuế cả năm 2026 của FCN lần lượt ở mức 5,899 tỷ đồng (+21.3% YoY) và 247 tỷ đồng (+159% YoY).

Sử dụng hai phương pháp định giá là chiết khấu dòng tiền và phương pháp so sánh, chúng tôi đưa ra mức định giá cho cổ phiếu FCN ở mức 14,250 VND/cp:

KẾT QUẢ ĐỊNH GIÁ		
Phương pháp	Tỷ trọng	Kết quả
Hệ số so sánh	50%	13,400
FCFF	50%	15,100
Trung bình		14,250

Khuyến nghị

Chúng tôi đưa ra khuyến nghị **MUA** đối với cổ phiếu FCN với giá mục tiêu 12 tháng là 14,250 VND/cp (upside 27.8%) so với giá đóng cửa ngày 19/08/2026).

Báo cáo tài chính (Đơn vị: Tỷ VND)

Kết quả kinh doanh	2024	2025	2026F
Doanh thu thuần	3,375	4,863	5,899
Giá vốn hàng bán	2,934	4,160	4,935
Lợi nhuận gộp	441	703	965
Doanh thu hoạt động tài chính	86	76	124
Chi phí tài chính	232	292	389
Chi phí lãi vay	215	271	361
Phần lợi nhuận hoặc lỗ trong công ty liên kết liên doanh	4	4	2
Chi phí bán hàng	26	55	46
Chi phí quản lý doanh nghiệp	211	268	287
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	61	167	369
Lợi nhuận khác	(2)	(22)	(16)
Lợi nhuận trước thuế	59	144	353
Lợi nhuận sau thuế	30	95	247
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	9	64	165

Bảng cân đối kế toán	2024	2025	2026F
Tài sản ngắn hạn	6,370	8,188	8,946
Tiền & tương đương tiền	473	761	781
Đầu tư tài chính ngắn hạn	28	32	52
Các khoản phải thu ngắn hạn	4,077	3,780	4,705
Hàng tồn kho	1,683	3,489	3,307
Tài sản ngắn hạn khác	109	125	101
Tài sản dài hạn	3,336	1,988	2,438
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
Tài sản cố định	1,582	552	1,477
Đầu tư tài chính dài hạn	453	652	579
Tài sản dài hạn khác	111	172	190
Tổng tài sản	9,706	10,176	11,384
Nợ phải trả	6,338	6,868	7,570
Nợ ngắn hạn	4,809	5,495	5,945
Các khoản phải trả ngắn hạn	809	946	1,083
Vay & nợ thuê tài chính ngắn hạn	2,381	2,725	2,846
Nợ dài hạn	1,529	1,385	1,625
Các khoản phải trả dài hạn	14	8	-
Vay & nợ thuê tài chính dài hạn	1,511	1,360	1,625
Vốn chủ sở hữu	3,368	3,309	3,619
Vốn điều lệ	1,574	1,574	1,574
Thặng dư vốn cổ phần	518	518	518
Các khoản lợi nhuận chưa phân phối	57	83	317
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	861	775	850
Nguồn vốn khác	-	-	-
Tổng nguồn vốn	9,706	10,176	11,189

Các chỉ số chính	2024	2025	2026F
Khả năng sinh lời			
Biên lợi nhuận gộp	13.1%	14.5%	16.3%
Biên EBITDA	9.4%	11.3%	13.2%
Biên lợi nhuận trước thuế	1.8%	3.0%	6.0%
ROE	0.3%	1.9%	4.5%
ROA	0.3%	0.9%	2.2%
Tăng trưởng			
Doanh thu	17.19%	44.09%	21.32%
Lợi nhuận gộp	-9.17%	59.49%	37.21%
Lợi nhuận sau thuế (của cổ đông công ty mẹ)	-128.88%	586.81%	158.65%
Tổng tài sản	13.11%	4.84%	11.87%
VCSH	0.19%	-1.76%	9.39%
Thanh khoản & Đòn bẩy			
Thanh toán hiện hành	1.32	1.49	1.50
Vay/tài sản	0.40	0.40	0.40
Vay/vốn chủ sở hữu	1.16	1.23	1.24
Khả năng thanh toán lãi vay	1.28	1.53	1.98
Định giá			
EPS (VND)	59	404	1,046
BVPS (VND)	15,926	16,094	17,589

LIÊN HỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

 Tầng 2, Toà nhà Hanoi Tourist, 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội (84) 3934 3888 (84) 3934 3888 www.psi.vn

CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

 Lầu 1, Toà nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi,
Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh (84-8) 3914 6789 (84-8) 3914 6969

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

 Tầng 5, Toà nhà Silver Sea, 47 Ba Cu,
Phường Vũng Tàu, TP. Hồ Chí Minh (84-254)625 4520/22 (84-254)625 4521

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

 Tầng G và Tầng 2, Toà nhà PVcombank Đà Nẵng, Lô
A2.1, Đường 30/4, Phường Hoà Cường, TP. Đà Nẵng (84-236) 3899 338 (84-236) 3899 338

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo phân tích này được thực hiện bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chung cho các nhà đầu tư. Báo cáo này không cấu thành một lời chào mời mua, bán, hay đăng ký bất kỳ sản phẩm tài chính hoặc chứng khoán nào được đề cập trong đây.

Các thông tin, phân tích, nhận định và quan điểm trình bày trong báo cáo này chỉ mang tính chất tham khảo và không nhằm mục đích thay thế cho việc đánh giá và đưa ra quyết định đầu tư độc lập của nhà đầu tư. PSI khuyến nghị nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá hoặc tham khảo ý kiến tư vấn chuyên nghiệp phù hợp với mục tiêu đầu tư, khả năng tài chính và mức độ chấp nhận rủi ro của bản thân trước khi đưa ra bất kỳ quyết định đầu tư nào.

Các thông tin được sử dụng trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà PSI cho là đáng tin cậy và có sẵn công khai tại thời điểm công bố. PSI không đảm bảo và không chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời hoặc phù hợp cho bất kỳ mục đích cụ thể nào của các thông tin đó. Các thông tin và quan điểm có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

PSI hoặc các công ty liên kết của PSI, cũng như các nhân viên tham gia lập báo cáo này, có thể có hoặc đã có các vị thế trong các chứng khoán được đề cập, hoặc có thể đã cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn tài chính, hoặc các dịch vụ khác cho các tổ chức phát hành chứng khoán đó.